

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHÀ ĐẸP TINH TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHÀ ĐẸP TINH TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EXQUISITE HOUSE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107518845

3. Ngày thành lập: 26/07/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 246 - Phố Ga, Thị trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
2.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
3.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
4.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Khai thác gỗ	0221
7.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
8.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
9.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
10.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
11.	In ấn	1811
12.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
14.	Bốc xếp hàng hóa	5224
15.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
19.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
23.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
24.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
27.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
28.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
29.	Xây dựng nhà các loại	4100
30.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
32.	Phá dỡ	4311
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
38.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
39.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
40.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
41.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
43.	Bán mô tô, xe máy	4541
44.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
45.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
46.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
47.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Gồm có: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659

51.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
52.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Gồm có: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;	8299
54.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
55.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
56.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
57.	Quảng cáo	7310
58.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
59.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
60.	Cho thuê xe có động cơ	7710
61.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
62.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
63.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
64.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
65.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
66.	(Không bao gồm những ngành, nghề mà pháp luật cấm kinh doanh và chỉ kinh doanh sau khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật);	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THÊ HOÀNG	P1507, tầng 15, tòa A3, chung cư Thăng Long Garden, số 250 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	855.000.000	45,000	042087000026	
2	TRẦN ANH DŨNG	Thị trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	570.000.000	30,000	112045806	
3	VŨ HUY GIÁP	Xã Nghĩa Sơn, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	475.000.000	25,000	163055240	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẾ HOÀNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 042087000026

Ngày cấp: 19/12/2014

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P1507, tầng 15, tòa A3, chung cư Thăng Long Garden, số 250 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P1507, tầng 15, tòa A3, chung cư Thăng Long Garden, số 250 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội